

ỦY BAN DÂN SỐ, GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM

**ỦY BAN DÂN SỐ,
GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2006/QĐ-DSGĐTE

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2006 - 2010**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN DÂN SỐ, GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM**

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 76/2006/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 94/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cấu tổ chức của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban

Dân số, Gia đình và Trẻ em về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2006 - 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Lê Thị Thu

09691574

**ỦY BAN DÂN SỐ,
GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA ỦY BAN DÂN SỐ, GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM
VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LĂNG PHÍ
GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2006/QĐ-DSGĐTE ngày 15 tháng 11 năm 2006
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em*)

A. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

I. Mục tiêu:

1. Tổ chức và thực hiện có hiệu quả tiết kiệm, đồng thời ngăn chặn, đẩy lùi lãng phí trong các lĩnh vực, hoạt động của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em (sau đây gọi tắt là Ủy ban), góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; tiền và tài sản nhà nước; sử dụng lao động và thời gian lao động trong Ủy ban để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.
2. Nâng cao ý thức trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị, từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
3. Đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan và từng đơn vị, cá nhân.

II. Yêu cầu:

1. Nghiêm chỉnh thực hiện theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 76/2006/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ; Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ban hành kèm theo

691574

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViemPhapLuat.com

LawSoft *

Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 26/2006/CT-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định và các văn bản pháp luật khác liên quan.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; tiền và tài sản nhà nước; sử dụng lao động và thời gian lao động trong từng đơn vị.

3. Thực hiện ngay và có hiệu quả một số giải pháp, nhiệm vụ cụ thể, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm 2006 và quý I năm 2007.

B. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. Hoàn thiện và công khai hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành làm cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Các vụ, đơn vị có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Vụ Pháp chế rà soát các văn bản quy định, hướng dẫn của Ủy ban có liên quan đến các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là các quy định, hướng dẫn về định mức, tiêu chuẩn, chế độ về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tiền và tài sản nhà nước, sử dụng lao động và thời gian lao động để kiến nghị cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản phù hợp với yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đúng quy định của pháp luật.

2. Năm 2006 và quý I năm 2007 cần tập trung hoàn thiện và công khai các văn bản của Ủy ban quy định, hướng dẫn ở một số lĩnh vực sau:

2.1. Về lĩnh vực hành chính, quản trị

- Quy định và phương án bố trí, quản lý và sử dụng trụ sở làm việc và tài sản công của cơ quan.
- Quy định định mức và phương án khoán chi về điện, điện thoại, nước sạch, văn phòng phẩm;...

c) Hướng dẫn mua sắm trang thiết bị làm việc và tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; định mức tiêu hao, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện, xe công;...

2.2. Về lĩnh vực kế hoạch, tài chính; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý dự án; quản lý tài sản cơ quan

a) Thực hiện đúng các quy định của Luật ngân sách nhà nước trong các khâu: lập, thẩm định, tổng hợp, phân bổ dự toán, xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước. Kiểm tra quyết toán và công khai quyết toán hàng năm.

b) Hướng dẫn các đơn vị thực hiện khoán chi hành chính; thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp.

c) Nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung định mức tiêu chuẩn, chế độ trong chương trình mục tiêu quốc gia dân số - kế hoạch hóa gia đình.

d) Hướng dẫn quản lý, sử dụng các nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và chế độ tài chính cho cán bộ, công chức viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước tham gia hoặc được phân công chuyên trách thực hiện dự án.

đ) Hướng dẫn sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học và công nghệ; xây dựng Quy định về nghiệm thu, đánh giá, công nhận kết quả nghiên cứu các đề tài khoa học; xây dựng phương án đấu thầu để tuyển chọn cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đúng mục đích, đạt hiệu quả.

e) Hướng dẫn quy trình, quy định về quản lý đầu tư xây dựng trong Ủy ban.

f) Quy định về quản lý, sử dụng, kiểm kê, thanh lý tài sản do Ủy ban quản lý.

g) Quy định về quản lý, sử dụng, kiểm kê, thanh lý tài sản được mua sắm từ nguồn các dự án.

h) Ban hành Quy chế về tặng và nhận quà tặng trong Ủy ban; quản lý và sử dụng các khoản hoa hồng từ mua sắm tài sản, phương tiện, thiết bị, thanh toán dịch vụ,...

2.3. Về lĩnh vực tổ chức cán bộ và đào tạo, tập huấn

a) Quy định và phương án cơ cấu ngạch công chức, viên chức; phương án biên chế và tinh giản bộ máy; cải cách hành chính.

b) Quy định thi tuyển, bổ nhiệm, quản lý, sử dụng, công chức, viên chức.

c) Hướng dẫn chế độ kỷ luật lao động; chế độ kiểm tra công vụ và hình thức xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật lao động, đặc biệt là các quy định về thời gian lao động.

d) Quy định về quy hoạch và phương án đào tạo, đào tạo lại cán bộ, công chức của Ủy ban.

e) Quy định về lồng ghép những nội dung liên quan vào các hội nghị, hội thảo, tập huấn của Ủy ban cho phù hợp với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

g) Rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc của cơ quan.

II. Tuyên truyền, phổ biến và quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

1. Vụ Pháp chế và Vụ Truyền thông, Giáo dục phối hợp với các tổ chức quần chúng (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,...) trong Ủy ban triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức hội viên trong Ủy ban về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động của Chính phủ và của Ủy ban về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ và tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân.

2. Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban có trách nhiệm tổ chức đợt sinh hoạt công khai, dân chủ để quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đồng thời đóng góp ý kiến nhằm chi tiết hóa những quy định, hướng dẫn của Chính phủ và của Ủy ban thành kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị. Hàng năm, các vụ, đơn vị kết hợp sơ kết tình hình thực hiện với tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, bổ sung những quy định mới về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quán triệt tới từng cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị.

III. Tăng cường sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý

1. Các vụ, đơn vị tăng cường sử dụng hiệu quả mạng thông tin nội bộ (LAN) trong Ủy ban để trao đổi thông tin nhằm tiết kiệm, giảm bớt việc sử dụng văn bản thông tin nội bộ không cần thiết.

2. Tăng cường khai thác và sử dụng mạng ngoại vi theo quy định của Nhà nước, đặc biệt các trang thông tin của Đảng, Chính phủ, các bộ ngành, đoàn thể để chia sẻ, sử dụng thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

3. Trung tâm Thông tin chủ trì phối hợp với Văn phòng hướng dẫn quản lý, sử dụng mạng thông tin nội bộ và ngoại vi của Ủy ban.

4. Từ năm 2006, mọi thông tin nội bộ giữa các vụ, đơn vị được thực hiện thông qua mạng thông tin của Ủy ban.

IV. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ và cơ chế tự kiểm tra

1. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan. Thực hiện triệt để việc công khai theo quy định, trước hết tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao; công khai việc thu, quản lý và sử dụng các khoản hoa hồng từ mua sắm tài sản, phương tiện, thiết bị, thanh toán dịch vụ;...

2. Thường xuyên tổ chức thực hiện và chỉ đạo các đơn vị chấp hành Quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

V. Xây dựng và củng cố “Hòm thư góp ý” và thiết lập “Đường dây nóng”

1. Việc củng cố, thiết lập “Hòm thư góp ý” và “Đường dây nóng” nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức kịp thời phản ánh, thông tin về những hành vi vi phạm, gây thất thoát, lãng phí trong Ủy ban.

2. Thanh tra có trách nhiệm thiết lập và củng cố “Hòm thư góp ý” đặt tại trụ sở của Ủy ban. Văn phòng có trách nhiệm thiết lập và thông báo rộng rãi về “Đường dây nóng” giúp kịp thời tiếp nhận mọi phản ánh, thông tin về những hành vi vi phạm, gây thất thoát, lãng phí trong Ủy ban để kịp thời xử lý.

VI. Triệt để tiết kiệm kinh phí hành chính

1. Các đơn vị phải thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên hàng năm theo quy định của Nhà nước (trừ các khoản chi tiền lương, phụ cấp lương) so với dự toán chi cả năm được duyệt nhưng phải đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao.

Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính tiến hành khấu trừ số tiền tiết kiệm chi 10% trên của các đơn vị, đồng thời lập phương án sử dụng số tiền tiết kiệm đó và báo cáo Ban chỉ đạo, Bộ Tài chính.

2. Cán bộ, công chức đi công tác trong nước phải có kế hoạch (nội dung, thời gian, địa điểm, kinh phí và phương tiện đi lại,...) được lãnh đạo Ủy ban phê duyệt

(đối với cán bộ cấp vụ và tương đương) hoặc được lãnh đạo đơn vị phê duyệt (đối với cán bộ, công chức từ cấp phòng trở xuống). Sau khi kết thúc chuyên công tác, người được cử đi công tác phải báo cáo kết quả bằng văn bản gửi lãnh đạo đã phê duyệt kế hoạch công tác.

3. Việc tổ chức hội nghị, tổng kết, lễ kỷ niệm phải kết hợp các nội dung để nâng cao hiệu quả, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Nghiêm cấm việc sử dụng công quỹ để thường, biếu, cho, tặng sai chế độ quy định của Nhà nước.

4. Tăng cường kiểm tra việc thanh quyết toán đối với các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước; áp dụng nguyên tắc người ra quyết định chi sai phải chịu trách nhiệm bồi hoàn. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về những sai phạm của đơn vị mình.

5. Nghiêm cấm các đơn vị, cá nhân sử dụng các nguồn vốn sai mục đích, ngoài kế hoạch, vượt kế hoạch khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải bồi thường, bồi hoàn hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các khoản hoa hồng nhận được (nếu có) khi mua sắm, sửa chữa phương tiện lại, phương tiện, thiết bị làm việc, tài sản khác hoặc thanh toán dịch vụ phải kê khai, nộp lại đầy đủ, kịp thời cho Ủy ban và được quản lý, sử dụng theo đúng quy định của Thông tư số 76/2006/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2006 về Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ.

VII. Phát động phong trào “Tám giờ làm việc có chất lượng, hiệu quả”

Vụ Tổ chức Cán bộ chủ trì phối hợp với Công đoàn Ủy ban phát động phong trào “Tám giờ làm việc có chất lượng, hiệu quả”, đồng thời xây dựng quy định xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật giờ giấc làm việc.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Thành lập Ban chỉ đạo:

Để kịp thời chỉ đạo Chương trình Hành động của Ủy ban về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2006 - 2010, Ủy ban DSGDTE thành lập Ban chỉ đạo gồm thành phần như sau: Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban làm Trưởng ban; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính làm Phó Ban thường trực; Các thành viên gồm:

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và đại diện lãnh đạo Đảng uỷ, Công đoàn Ủy ban.

Giao Vụ Tổ chức Cán bộ tham mưu giúp lãnh đạo Ủy ban xây dựng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chỉ đạo. Trưởng Ban chỉ đạo sẽ phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.

II. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban căn cứ vào Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban để tổ chức đợt sinh hoạt rộng rãi trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng Kế hoạch cụ thể trong đơn vị mình; chủ động đề ra các biện pháp và những nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc để tập trung chỉ đạo quyết liệt tạo chuyển biến ngay từ năm 2006.

2. Các vụ, đơn vị gửi Kế hoạch triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về Ban chỉ đạo trước ngày 15 tháng 3 năm 2007.

3. Những nội dung nêu tại phần B của Chương trình này liên quan đến vụ, đơn vị nào thì vụ, đơn vị đó chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

III. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy định, hướng dẫn của Ủy ban có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Năm 2006, các vụ, đơn vị sau có trách nhiệm chủ trì phối hợp thực hiện rà soát và đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành văn bản quy định, hướng dẫn của Ủy ban có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã nêu tại điểm 2, mục I, phần B của chương trình này và hoàn thành trước ngày 15 tháng 3 năm 2007, cụ thể:

1. Văn phòng thực hiện rà soát, tổng hợp và đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành văn bản thuộc lĩnh vực hành chính, quản trị nêu tại điểm 2.1, mục I, phần B của chương trình này.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính thực hiện rà soát, tổng hợp và đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành văn bản thuộc các lĩnh vực kế hoạch, tài chính; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý tài sản cơ quan; quản lý dự án nêu tại điểm 2.2, mục I, phần B của chương trình này.

3. Vụ Tổ chức Cán bộ chủ trì phối hợp với Trung tâm Đào tạo cán bộ, công chức thực hiện rà soát, tổng hợp và đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành văn bản thuộc các lĩnh vực tổ chức, cán bộ và đào tạo nêu tại điểm 2.3, mục I, phần B của chương trình này, đồng thời tham mưu đẩy mạnh cải cách hành chính.

IV. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra và giám sát

1. Thanh tra, kiểm tra và giám sát nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, ngăn chặn những hành vi gây lãng phí, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có hiệu quả trong mọi hoạt động của Ủy ban.

Thanh tra, kiểm tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một nội dung của hoạt động thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền và chức năng quản lý của Ủy ban.

2. Thủ trưởng các vụ, đơn vị phải tự kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm quản lý của mình.

3. Trong hoạt động thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành phải bao gồm cả nội dung thanh tra, kiểm tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra và giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được công khai theo quy định của pháp luật.

5. Năm 2006, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp Thanh tra Ủy ban tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ (kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 04/QĐ-DSGDTE ngày 12/01/2006 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban) kết hợp kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại một hoặc hai đơn vị trong Ủy ban.

V. Sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm và khen thưởng, kỷ luật.

1. Sơ kết, tổng kết thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đánh giá những mặt làm được, những vấn đề tồn tại, yếu kém cần rút kinh nghiệm để khắc phục kịp thời, có hiệu quả.

2. Hàng năm, các vụ, đơn vị tiến hành sơ kết công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị, cá nhân; tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo. Thường trực Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp báo cáo giúp lãnh đạo Ủy ban chỉ đạo tiến hành tổng kết đánh giá công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.

09691574

3. Những đơn vị, cá nhân có thành tích trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được biểu dương, khen thưởng. Những đơn vị, cá nhân vi phạm phải xử lý theo quy định của pháp luật.

VI. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gửi thường trực Ban chỉ đạo vào thời điểm ngày 15 tháng 4 và ngày 15 tháng 8 hàng năm. Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp báo cáo chung gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 9 hàng năm.

2. Hàng năm, Ban chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Ủy ban.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính bố trí cán bộ, công chức theo dõi, tổng hợp, giúp việc Ban chỉ đạo và chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đôn đốc, triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Lê Thị Thu

LawSoft
THƯ VIỆN PHÁP LUẬT
www.ThuVienPhapLuat.Com

Văn phòng Chính phủ xuất bản
Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182
Fax: 08044517
Email: congbao@vpcp.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng

096911574